

Bản án số: 01/2019/HSST

Ngày: 22-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Cương - Nguyên giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Đỗ Ngọc Thắng - Cán bộ hưu trí thị trấn Cầu Gò, Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22-01-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 19-12-2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: H Văn D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/10/2000;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn CC, xã ĐL, Huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không;

Họ và tên bố: H Văn P, sinh năm 1968;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965;

Vợ, con: Chưa có;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 25/7/2017, H Văn D bị Công an Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí nhằm mục đích gây rối công cộng.

Nhân thân: Ngày 08/11/2016, H Văn D bị Công an Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp ngày 23/10/2018, tạm giam từ 26/10/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Anh H, sinh năm 2002 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã PX, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã PX, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Kim Hai M, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn NV, xã NT, Hện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn CB, xã TT, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 110, phố M, thị trấn CT, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã LS, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Đỗ Ngọc A, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã LS, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

6. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Phố TQ, thị trấn NN, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

7. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã TS, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

8. Anh Hứa Minh T, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn THN, xã HK, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

9. Anh Trần Công N, sinh năm 1981 (vắng mặt)..

Địa chỉ: Thôn YT, xã TH, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

10. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn CB, xã TT, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hứa Minh T: Bà Giáp Thị H, trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 22/10/2018, sau khi chơi điện tử xong, Nguyễn Anh H, sinh năm 2002 ở thôn H, xã PX, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô chở H Văn D, sinh ngày 14/10/2000 ở thôn CC, xã ĐL, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và Vũ Kim Hai M, sinh năm 1997 ở thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, Hện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến nhà nghỉ Hương Quê thuộc thôn Thành Chung, xã PX, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang để D và M vào thuê phòng nghỉ, còn H đi về nhà. Khi vào nhà nghỉ thì D và M gặp Vũ Đình H, sinh năm 1984 ở thôn H Long, xã Tân H1, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đang thuê phòng ngủ tại đây nên D và M vào ngủ cùng phòng với Vũ Đình H. M mượn xe mô tô của H đi mua đồ ăn để cùng nhau ăn. Sau khi mua đồ ăn về thì xe mô tô của Vũ Đình H hết xăng

nên D nhắn tin bảo Nguyễn Anh H là đến sáng ngày 22/10/2018, Nguyễn Anh H xuống nhà nghỉ để đưa D đi mua xăng thì Nguyễn Anh H đồng ý. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/10/2018, Nguyễn Anh H điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ chờ D đi mua 01 chai xăng mang về nhà nghỉ. Sau đó, Nguyễn Anh H đi học, còn D tiếp tục lên phòng nằm ngủ với M và Vũ Đình H. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi tan học, Nguyễn Anh H cùng với bạn học là Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2003 ở thôn Công Bằng, xã Tân Trung, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô kiểu dáng DREAM nhãn hiệu DREAMTHAILANNA, biển kiểm soát 98 - AK 009.15 của H đến nhà nghỉ Hương Quê chơi với D. H và Nguyễn Anh H đi lên phòng nơi D đang ở cùng M và Vũ Đình H, H và Nguyễn Anh H vào ngồi trên giường. Khi đó, Nguyễn Anh H đang cầm 01 chiếc điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen nên D nói với Nguyễn Anh H là cho D mượn điện thoại để lắp sim để D gọi. Nguyễn Anh H đồng ý đưa điện thoại NOKIA cho D mượn, D sử dụng điện thoại đó gọi cho bạn nhưng không gọi được. Lúc này, Nguyễn Anh H còn 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6 để trong túi quần và khi đó có người gọi điện thoại đến nên Nguyễn Anh H rút điện thoại IPHONE 6 ra nghe. Sau khi Nguyễn Anh H nghe điện thoại xong thì D tiếp tục hỏi mượn điện thoại di động IPHONE 6 để D lên Face (vào mạng xã hội Facebook), thì H đồng ý đưa cho D mượn. Khoảng 30 phút sau, D nói với H: *"Ở đây chơi với M, anh với H đi có việc tí"*. Nghe vậy, Nguyễn Anh H nói với H: *"Cứ ở đây đợi tao một lúc xong rồi về, chìa khóa xe đâu đưa tao mượn"*, thì H đưa chìa khóa xe mô tô cho Nguyễn Anh H. Sau đó, D cầm chiếc điện thoại di động NOKIA và chiếc điện thoại di động IPHONE 6 mượn của H đút vào túi quần đang mặc rồi cùng H đi xe mô tô xuống xã Liên Sơn, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang chơi. D và H chơi ở đó khoảng 10 phút rồi D chở H quay về nhà nghỉ Hương Quê. Lúc này thì Vũ Đình H đã đi khỏi nhà nghỉ, không còn ở đó nữa, trong phòng có M, H, Giáp Văn Duyên, sinh năm 1989 ở thôn Đình Hả, xã Tân Trung, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và La Quang Nghị, sinh năm 1989 ở phố đề Năm, thị trấn Cầu Gồ, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến để đòi tiền M. D thấy Duyên nói với M đi lên Cầu Gồ cùng Duyên có việc thì M đi cùng Duyên và Nghị. D, H ở tại phòng nghỉ cùng H. Do trước đó D biết M có vay nợ tiền của Nghị và biết Duyên, Nghị đưa M lên thị trấn Cầu Gồ để đòi tiền nên D muốn đi lên thị trấn Cầu Gồ để xem Duyên, Nghị có đánh M không. D bảo H đi cùng D có việc. Sau đó, D điều khiển xe mô tô của H chở H đi lên hướng thị trấn Cầu Gồ. Khi chở H đi được khoảng 01km thì D nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động D mượn của H và chiếc xe mô tô H mượn của H để cầm cố lấy tiền trả nợ cho M. D chở H đến đoạn đường thuộc phố Bà Ba, thị trấn Cầu Gồ, cách khu nhà trọ của Đoàn Ngọc Nghĩa, sinh năm 1980 ở phố Bà Ba, thị trấn Cầu Gồ khoảng 50 mét thì D nói với H: *"Đứng đây đợi anh tí"* thì H nhảy xuống khỏi xe và nói: *"Anh nhanh lên nhá"*. D đi xe mô tô vào khu nhà trọ của Nghĩa (vì D biết Duyên và Nghị sẽ đưa M về nhà trọ đó). Khi vào thì D thấy Duyên, Nghị và M đang ngồi trong một phòng trọ. D thấy Nghị, Duyên hỏi đòi tiền M thì D điều khiển xe mô tô đi ra đến đoạn đường trước cổng khu trọ của Nghĩa thì thấy H đi bộ lên đến đó. Do đã

có ý định chiếm đoạt xe mô tô và điện thoại di động của H nên khi gặp H, D đỗ xe lại, vẫn ngồi trên xe, cách H khoảng 01 mét và nói dối H là: "*Đợi anh tí, anh mượn xe đi có việc rồi về ngay*". Nghe vậy, H tin tưởng D mượn xe đi có việc thật nên H đã đồng ý và dặn D là "*Anh đi nhanh lên rồi về*". Ngay sau khi H đồng ý thì D điều khiển xe mô tô xuống cửa hàng "Điện thoại di động Tân Yên" của Đặng Tuấn Anh, sinh năm 1991 ở số nhà 110, Phố Mới, thị trấn Cao Thượng, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, D bán chiếc điện thoại di động IPHONE 6 của H cho Tuấn Anh lấy số tiền là 700.000đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*). Sau đó D đi xe mô tô đến quán sửa chữa xe mô tô của Nguyễn Trung Thanh, sinh năm 1961 ở thôn Phố, xã Liên Sơn, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mượn cờ lê tháo biên kiểm soát của xe mô tô ra khỏi xe. D cầm biên kiểm soát và đi xe mô tô đi đến nhà Đỗ Ngọc Ánh, sinh năm 1996 ở thôn Quân, xã Liên Sơn, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. D để chiếc biên kiểm soát tại cửa sổ nhà ngang rồi D lấy 01 chiếc mỏ nết để trên bờ tường bao nhà Ánh tháo giỏ của chiếc xe mô ra để giỏ xe tại tường bao ở góc sân. D nói với Ánh: "*Cho em gửi cái biên xe ở đây có gì em quay lại lấy*" rồi D điều khiển xe mô tô về nhà nghỉ Hương Quê thì thấy M cùng Vũ Đình H tại đó. D đưa chìa khóa xe mô tô cho M và nói "*Đi cầm xe đi*". D nói với M là "*mang xuống nhà anh Cuội mà cầm, được một triệu hoặc triệu rưỡi thì cầm*". (Cuội là tên thường gọi của Nguyễn Quang H). Sau đó M điều khiển xe mô tô một mình xuống quán Game DUBAI của Nguyễn Quang H, sinh năm 1990 ở phố Tân Quang, thị trấn Nhã Nam, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. D đứng tại cửa nhà nghỉ Hương Quê khoảng 05 phút thì thấy Nguyễn Văn V sinh năm 1989 ở thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô đi một mình đến thì D ngồi nhờ xe Vinh đến quán Game DUBAI của Nguyễn Quang H. D thấy M đang đứng trong quán xem mọi người chơi điện tử và chiếc xe mô tô D giao cho M mang đi cầm cố vẫn để ở cửa quán nên D biết M chưa cầm cố chiếc xe đó. Thấy vậy, D không nói gì với M mà đi vào trong quán đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô cho H. H hỏi D là "*Xe của ai, có giấy tờ không?*" thì D nói dối H là "*Xe của em mới mua*". H đồng ý nhận cầm cố chiếc xe mô tô và đưa cho D 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*). Khi cầm cố xe mô tô, D có viết giấy biên nhận vay tiền của H. Sau khi cầm cố xe xong, D nhờ Vinh chở D và M về nhà nghỉ Hương Quê. D sử dụng một mình hết số tiền bán chiếc điện thoại di động IPHONE 6 và cầm cố chiếc xe mô tô. Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA MODEL RM- 1133 thì D vẫn sử dụng.

Ngày 23/10/2018, Nguyễn Anh H có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Yên Thế và giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015357 mang tên Nguyễn Văn H1 có địa chỉ: Công Bằng, Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang, biên số đăng ký 98AK-009.15.

Cùng ngày, Nguyễn Quang H giao nộp chiếc xe mô tô kiểu dáng DREAM nhãn hiệu DREAMTHAILANNA màu sơn nâu, không có gương chiếu hậu, không có biên kiểm soát do H đã nhận cầm cố của D và 01 "*giấy biên nhận vay tiền*". Cũng trong ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Yên Thế ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với D, tạm giữ 01 ví da màu đen đã cũ,

bên trong có 5.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia RM-1133 vỏ màu đen (Bút lục số 17).

Ngày 24/10/2018, Đỗ Ngọc Ánh giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giỏ xe mô tô và 01 biển xe mô tô biển kiểm soát 98AK-009.15. Ngày 12/11/2018, Nguyễn Anh H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô màu đen của xe mô tô nhãn hiệu DREAMTHAILANNA màu sơn nâu BKS 98AK-009.15.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Hện Yên Thế kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA MODEL RM-1133 mua cũ từ tháng 4/2016, giá tại thời điểm định giá là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 loại 16GB mua cũ từ tháng 9/2017, giá tại thời điểm định giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô kiểu dáng nhãn hiệu DREAM THAILANNA, biển kiểm soát: 98 - AK 009.15 đăng ký lần đầu ngày 07/08/2018 giá tại thời điểm định giá là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) (Bút lục số 254).*

Tại bản Kết luận giám định số 1548/KL-KTHS ngày 15/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A (trừ chữ viết có nội dung DL:200 tại mục “người vay ký”) so với chữ viết của H Văn D trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một người viết ra. (Bút lục số 258).*

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Anh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đồng ý. Anh Hứa M T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.500.000 đồng, bị cáo không đồng ý. Anh Nguyễn Quang H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-YT ngày 05-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Thế truy tố bị cáo H Văn D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo H Văn D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: H Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 23-10-2018.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo D.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen đã thu của H Văn D.
- Tịch thu sung công quỹ số tiền 5.000 đồng của H Văn D.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589 của Bộ luật dân sự:

- Buộc Hoàng Văn D phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh H số tiền 1.500.000 đồng và bồi thường cho anh Hứa M T số tiền 3.410.000 đồng.

* Về án phí:

- Áp dụng điểm a, c, f khoản 1 Điều 23; Khoản 2, khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Hện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Buổi chiều ngày 23/10/2018, tại khu vực phố Bà Ba, thị trấn Cầu Gò, Hện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, do có ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của Nguyễn Anh H nên Hoàng Văn D đã nói dối H là lấy xe mô tô biển kiểm soát: 98 - AK 009.15 mà H mượn của Nguyễn Tuấn H để đi giải quyết công việc. Ngay sau đó D đã mang chiếc xe mô tô đi cầm cố cho anh Nguyễn Quang H được số tiền 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) để chi tiêu cá nhân. Chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu DREAM THAILANNA, biển kiểm soát 98 - AK 009.15 được định giá là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối để bị hại giao tài sản cho mình rồi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác, chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt được định giá là 6.000.000 đồng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 01/CT-VKS-YT ngày 05-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Thế truy tố bị cáo H Văn D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy

định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án, M là người được D bảo mang chiếc xe mô tô đi cầm cố nhưng M không cầm cố chiếc xe mô tô đó. D gửi tại nhà Ánh 01 chiếc biển kiểm soát và giỏ của chiếc xe mô tô. M và Ánh đều không biết về nguồn gốc chiếc xe mô tô là do D chiếm đoạt được nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Vũ Đình H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. D khai không trao đổi, bàn bạc gì với Vũ Đình H. Đặng Tuấn Anh mua chiếc điện thoại di động IPHONE 6 không biết là tài sản do D chiếm đoạt được nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Nguyễn Trung T không quen biết D và không nhớ ngày 22/10/2018, D có đến quán của mình mượn cờ lê để tháo biển kiểm soát xe mô tô như D đã trình bày hay không nên không xử lý.

Đối với Nguyễn Quang H, H không biết chiếc xe mô tô D mang đến cầm cố là tài sản do D phạm tội mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi cầm cố chiếc xe mô tô đó, không có giấy tờ chứng M nguồn gốc của chiếc xe mà H vẫn nhận cầm cố. Ngày 15/11/2018, Công an Huyện Yên Thế đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của D là lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Iphone của Nguyễn Anh H, chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Dream và 01 điện thoại Iphone của Hứa M T, ngày 15-11-2018, công an Huyện Yên Thế đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Hoàng Văn D không có tài sản riêng gì có giá trị, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo D.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 08/11/2016, Hoàng Văn D bị Công an Huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa Hoàng Văn D và anh Nguyễn Anh H thống nhất thỏa thuận: D có trách nhiệm bồi thường cho anh H 1.500.000 đồng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận và đúng quy định của pháp luật nên được công nhận.

- Tại phiên tòa Hoàng Văn D và anh Hứa M T thống nhất thỏa thuận: D có trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 3.410.000 đồng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận và đúng quy định của pháp luật nên được công nhận.

- Anh Nguyễn Quang H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 ví da màu đen đã cũ D không nhận lại, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000 đồng đã thu của D là tài sản do D phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Án phí:

Áp dụng điểm a, c, f khoản 1 Điều 23; Khoản 2, khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Hoàng Văn D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 23-10-2018.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H Văn D.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Hoàng Văn D phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh H số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Hứa M T số tiền 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Về lãi suất chậm trả tại giai đoạn thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen đã thu của H Văn D .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.000 đồng (Năm nghìn đồng) của Hoàng Văn D.

5. Về án phí: Áp dụng điểm a, c, f khoản 1 Điều 23; Khoản 2, khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo đúng quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại, người liên quan;
- VKSND Hện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an Hện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang